

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LẠNG SƠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch và XNK Lạng Sơn;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn họp ngày 26 tháng 6 năm 2020 (gọi tắt là Đại hội).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long T.D.K thực hiện tại báo cáo số 35A/2020 /TL-TDK/TC, ngày 21/03/2020.

Trích một số nội dung của Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

NỘI DUNG CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		108.363.079.245	108.767.767.230
2. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		108.363.079.245	108.767.767.230

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.17	16.445.450.635	17.205.662.063
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp	10		16.445.450.635	17.205.662.063
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.18	14.161.497.702	14.108.312.870

5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	20		2.283.952.933	3.097.349.193
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.19	1.935.113.610	750.688.260
7. Chi phí tài chính	22	VI.20	5.300.000	5.300.000
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		5.300.000	5.300.000
8. Chi phí bán hàng	24	VI.21	1.191.363.026	1.211.716.432
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.22	2.347.787.190	2.487.153.641
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		674.616.327	143.867.380
11. Thu nhập khác	31	VI.23	1.235.006.010	236.924.802
12. Chi phí khác	32	VI.24	1.427.067.364	88.379.634
13. Lợi nhuận khác	40		(192.061.354)	148.545.168
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		482.554.973	292.412.548
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.25	0	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		482.554.973	292.412.548
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.26	122	95
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu				

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, phương hướng nhiệm vụ công tác 2020 trình tại Đại hội. (Báo cáo bao gồm các nội dung hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020; thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, tổng giám đốc năm 2019).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020 trình tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 4: Không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019. Năm 2016 kết quả hoạt động SXKD lỗ : 1.372.706.254 đồng, đã được giảm lỗ từ lợi nhuận hoạt động SXKD năm 2018 còn lại là : 1.080.293.706 đồng. Lợi nhuận hoạt động SXKD năm 2019 là: 482.554.973 đồng dùng để bù lỗ hoạt động SXKD năm 2016 . Số lỗ hoạt động SXKD năm 2016 còn lại là: 597.738.733 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 5: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và mức chi phụ cấp của thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2020 do HĐQT trình tại Đại hội.

- Một số chỉ tiêu KH SXKD chính năm 2020 như sau:

Stt	Nội dung	Chỉ tiêu KHSXKD 2020	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	24.311.100.000 đ	

2	Tổng chi phí:	23.961.100.000 đ	
3	Lợi nhuận	350.000.000 đ	
4	Tổng quỹ lương	3.714.900.000 đ	
5	Tổng số lao động	52 lao động	
6	Nộp Ngân sách: Trong đó: - Thuế VAT: - Thuế TTĐB: - Tiền thuê đất, thuế phi nông nghiệp + Muôn bài:	2.000.000.000đ 765.628.000đ 916.000.000đ 318.372.000đ	

Trong năm nếu thực hiện đầu tư lớn để nâng cấp cơ sở vật chất Công ty và các đơn vị chi nhánh trực thuộc, thực hiện điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với qui mô, mức độ đầu tư.

- Thông qua mức chi phụ cấp cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2020:

- + Chủ tịch HĐQT: 2.000.000đ/tháng.
- + Ủy viên HĐQT: 1.500.000đ/người/tháng.
- + Trưởng BKS: 1.200.000/tháng.
- + Ủy viên BKS: 1.000.000đ/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 6: Hủy bỏ phương án đầu tư xây dựng khách sạn Hoa Sim đã được phê duyệt tại Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Giao cho HĐQT xây dựng phương án đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất Khách sạn Hoa Sim cụ thể như sau: Xây mới KS Hoa Sim đạt tiêu chuẩn 4 sao hoặc tương đương 4 sao, công suất từ 80 phòng đến 100 phòng, hoặc xây mới Trung tâm tổ chức sự kiện Hoa Sim tại địa chỉ số 1A đường Nguyễn Thái Học, phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 7: Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền huy động từ đợt chào bán riêng lẻ năm 2018.

- Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ năm 2018 đã được thông qua: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ riêng lẻ năm 2018 là: 10.000.000.000 đ (Mười tỷ đồng) dùng để đầu tư cho hạng mục: Trang trí nội thất, mua sắm công cụ dụng cụ, thiết bị bếp cho Trung tâm tổ chức sự kiện Hoa Sim nhằm nâng cao cơ sở vật chất, quy mô năng lực hoạt động kinh doanh của chi nhánh Khách sạn Hoa Sim và Công ty.

- Điều chỉnh lại là : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ riêng lẻ năm 2018 là: 10.000.000.000 đ (Mười tỷ đồng) dùng để đầu tư xây mới Khách sạn Hoa Sim hoặc đầu tư xây mới Trung tâm tổ chức sự kiện Hoa Sim. Cụ thể phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ năm 2018 sẽ được quyết định sau khi phương án đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất khách sạn Hoa Sim được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 79,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 8: Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp.

Điều 9: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Ban giám đốc điều hành và các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước (để báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (để báo cáo);
- Phòng đăng ký KD thuộc Sở KHĐT tỉnh Lạng Sơn (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban chứng khoán Cty;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu HĐQT, Hồ sơ đại hội

**T.M/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Kim Thảo